TÒA ÁNNHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2019/HS-ST
Ngày 22-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Mạnh Huề

Ông Nguyễn Viết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Vân – Cán bộ Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 371/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Ca S (tên gọi khác Lê Ca S'); sinh năm 1960 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Khác; Tôn giáo: Khác; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: So Da S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con út; vợ là Nguyễn Thị Lộc; có 01 con sinh năm 1982.

Tiền án, tiền sự: Bị cáo có 5 tiền án và 02 tiền sự gồm:

- Ngày 27/4/1979: Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng (đã xoá án tích);

- Ngày 21/5/1980: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; buộc Sinh phải chấp hành hình phạt 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 73/ST ngày 27/4/1979 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, tổng hợp hình phạt là 15 tháng tù giam; Ngày 19/9/1980, Toà án nhân dân tối cao xử giữ nguyên bản án ngày 21/5/1980 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng (ra trại 04/10/1980, đã xoá án tích);

- Ngày 06/7/1987: Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích);

- Ngày 25/02/1995: Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích);

- Ngày 07/01/2002: Toà án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử 06 năm tù giam về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (ra trại ngày 29/4/2005, đã xoá án tích);

- Năm 1999: Công an quận Đống Đa xử phạt vi phạm hành chính về tội sử dụng trái phép chất ma tuý (đã hết thời hiệu);

- Tháng 6/2018: Công an phường Trần Hưng Đạo xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp (chưa hết thời hiệu).

Bị bắt quả tang ngày 08/9/2018. Danh chỉ bản số 402 lập tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Chị Ngô Thị Quỳnh H; sinh năm 2000; hộ khẩu thường trú: huyện T Hà Nam; trú tại: xx, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/9/2018, Lê Ca S phát hiện 01 chiếc xe đạp điện màu xanh của chị Ngô Thị Quỳnh H (sinh năm 2000, có hộ khẩu thường trú tại: huyện T Hà Nam) để trước cửa hàng quần áo số 59 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội không ai trông giữ nên Lê Ca S tiến lại dùng tay dắt chiếc xe đạp điện đi về hướng Chợ Mơ. Dắt được khoảng 10m thì bị chị H và anh Phạm Đình T (sinh năm 1991, trú tại: KĐT Đ, Hà Nội) đều là nhân viên cửa hàng phát hiện, hô hoán, đuổi theo. Sau đó, Lê Ca S bị tổ công tác phường Trương Định và nhân dân bắt giữ, thu hồi chiếc xe trên.

Ngày 13/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng có bản yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe đạp điện nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 93/KL-HDĐGTS ngày 11/10/2018 đã kết luận: 01 chiếc xe điện màu xanh, có dán mác trên thân xe hiệu Ninja, số khung 100981; số máy 141084, xe đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHBT-HS ngày 20/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lê Ca S về Tội trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ca S giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/9/2018, Lê Ca S đi bộ trên tuyến phố Trương Định nhằm mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì sẽ trộm

cắp. Khi đi đến trước cửa số nhà 59 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện có một chiếc xe đạp điện màu xanh để sở hở, không khóa bảo vệ, không có người trông giữ. Quan sát xung quanh không thấy có ai nên bị cáo đã tiến lại dắt chiếc xe đạp điện đi về hướng chợ Mơ, quận Hai Bà Trưng với ý định mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Khi đang dắt xe được khoảng 10m thì bị hai nam nữ thanh niên hô hoán, đuổi theo. Sau đó, Lê Ca S bị nhân dân và công an phát hiện bắt giữ. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là chị Ngô Thị Quỳnh H đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị H đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên Hội đồng quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Ca S và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Ca S với mức án từ 10 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Người bị hại đã nhận lại chiếc xe đạp điện và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội,Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Ca S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/9/2018, tại trước số nhà 59 phố Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Ca S đã có hành vi trộm sắp tài sản là 01 chiếc xe đạp điện màu xanh đã qua sử dụng, có giá trị 4.000.000đ của chị Ngô Thị Quỳnh Hương.

Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu và quyền bảo vệ tài sản được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo Lê Ca S đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp

luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo thấy: Từ năm 1979 đến năm 2018, bị cáo có 05 tiền án đã được xoá án tích và 02 tiền sự đều về các hành vi trộm cắp và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý, trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu. Tuy các tiền án này đã được xoá nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần về cùng hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không chịu khắc phục sửa chữa, lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo Lê Ca S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, tuổi cao, sức khoẻ yếu nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/11/2018, người bị hại là chị Ngô Thị Quỳnh H đã được cơ quan điều trả lại tài sản là chiếc xe đạp điện. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, nên toà án không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Ca S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ca S (tên gọi khác Lê Ca S') phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Ca S 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Ca S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc Bị cáo Lê Ca S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại là chị Ngô Thị Quỳnh Hương có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1-CAHN;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thuỷ